

Ngày 04/07/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
PAN: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 15%

PAN - CTCP Tập đoàn PAN - Ngày 17/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 18/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ thực hiện 15% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 15 cổ phiếu mới).

CTS: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 8%

CTS - CTCP Chứng khoán Ngân hàng Vietinbank - Thông báo về việc phát hành hơn 7,23 triệu cổ phiếu trả cổ tức năm 2016. Theo đó, CTS trả cổ tức với tỷ lệ 8% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ nhận 8 cổ phiếu mới phát hành thêm). Thời gian thực hiện dự kiến trong quý III/2017, sau khi nhận được sự chấp thuận của UBCK Nhà nước.

HTL: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

HTL - CTCP Kỹ thuật Ô tô Trường Long - Ngày 07/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 10/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/7/2017.

D11: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 4%

D11 - CTCP Địa ốc 11 - Ngày 13/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức còn lại năm 2015, ngày đăng ký cuối cùng là 14/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 4%, thanh toán bắt đầu từ ngày 03/8/2017.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Dự trữ ngoại hối đạt xấp xỉ 42 tỷ USD

Tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 giữa Chính phủ và các địa phương ngày 3/7, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Lê Minh Hưng cho biết, cùng với mặt bằng lãi suất ổn định, tín dụng tăng ngay từ đầu năm đã đáp ứng tốt nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh. Đặc biệt, trong 6 tháng đầu năm, NHNN đã tăng dự trữ ngoại hối lên mức xấp xỉ 42 tỷ USD. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/7/4/755568/du-tru-ngoai-hoi-dat-xap-xi-42-ty-usd.aspx>

Các tổ chức tín dụng lạc quan về triển vọng kinh doanh, lợi nhuận năm 2017

90,6% TCTD kỳ vọng lợi nhuận trước thuế của đơn vị tăng trưởng dương trong năm 2017 so với năm 2016 với mức tăng trưởng bình quân toàn hệ thống TCTD kỳ vọng đạt 13,2%. Chi tiết xin xem tại: <http://thoibaonganhang.vn/cac-tctd-lac-quan-ve-trien-vong-kinh-doanh-loi-nhuan-nam-2017-64824.html>

Ngày 04/07: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.440 đồng/USD, tăng 9 đồng so với phiên trước

Tỷ giá tham khảo tại Sở giao dịch NHNN cũng tăng 9 đồng ở chiều bán lên mức 22,725 – 23,093 đồng/USD (tỷ giá sàn/trần là 21,766 – 23,113 đồng/USD). Tại Sacombank, tỷ giá niêm yết tại mức 21,696 – 23,779 đồng/USD, tăng 6 đồng so với ngày 03/07/2017. Trong khi đó nhiều nhà băng vẫn giữ nguyên giá USD so với ngày trước như Vietcombank 21,695 – 23,765 đồng/USD, BIDV 21,700 – 23,770 đồng/USD, ACB 21,700 – 23,770 đồng/USD hay Eximbank 21,670 – 23,770 đồng/USD.

Sáng ngày 04/07: Giá vàng SJC ở mức 36,05 - 36,25 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h45 sáng nay (4/7), giá vàng miếng SJC niêm yết tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC giảm mạnh về mức 36,05-36,25 triệu đồng/lượng, giảm tới 100 nghìn đồng/lượng ở mỗi chiều so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm khảo sát, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1220,7 USD/oz, giảm tới 20,5 USD, tương đương 1,65% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 2,57 triệu đồng/lượng, mở rộng 470 nghìn đồng so với phiên trước.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 129.64	21,479.27
	Nasdaq	↓ -30.36	6,110.06
	S&P 500	↑ 5.60	2,429.01
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 64.37	7,377.09
	DAX	↑ 150.19	12,475.31
	CAC 40	↑ 75.04	5,195.72
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 95.87	20,151.67
	Hang Seng	↑ 19.59	25,784.17
	Shanghai	↑ 2.36	3,194.79

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 04/07/2017

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 03/07: Chỉ số Dow Jones tăng 0.61%, lên 21,479.27 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones tiến 129.64 điểm (tương đương 0.61%) lên 21,479.27 điểm, chỉ số S&P 500 cộng 5.6 điểm (tương đương 0.23%) lên 2,429.01 điểm, trong khi chỉ số Nasdaq Composite mất 30.36 điểm (tương đương 0.49%) còn 6,110.06 điểm. Số cổ phiếu tăng vượt số cổ phiếu giảm trên sàn New York theo tỷ lệ 2.55:1. Trên sàn Nasdaq, tỷ lệ này cũng là 1.51:1.

Ngày 03/07: Dầu thô tăng 2.2%, lên 47.07 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 8 trên sàn Nymex vọt 1.03 USD (tương đương 2.2%) lên 47.07 USD/thùng, trước ngày lễ Độc lập tại Mỹ vào ngày thứ Ba. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 9 trên sàn Luân Đôn cộng 91 xu (tương đương 1.9%) lên 49.68 USD/thùng. Cả 2 hợp đồng đều đóng cửa tại mức cao nhất trong 4 tuần.

Ngày 04/07/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm) ↓ **-3,34/-0,43%**

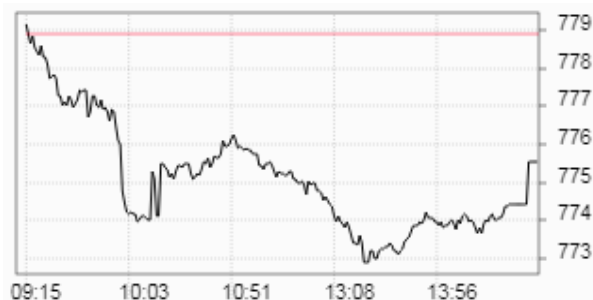
Giá trị (điểm) ↓ **775.54**

Khối lượng (cp) **232,642,763**

Giá trị (tỷ đồng) **3,480.41**

Số cp tăng giá ↑ **116**

Số cp giảm giá ↓ **150**

Số cp đứng giá → **69**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
JVC	3.1	3.2	3.2	3.1	302,960	↑ 7.0%
S4A	19.9	19.9	19.9	19.9	200	↑ 7.0%
DTA	8.6	8.6	8.6	7.5	264,860	↑ 7.0%
CCL	8	8	8	7.8	1,603,410	↑ 7.0%
SC5	30.2	32.3	32.3	30	14,680	↑ 7.0%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+0,15/+0,15%**

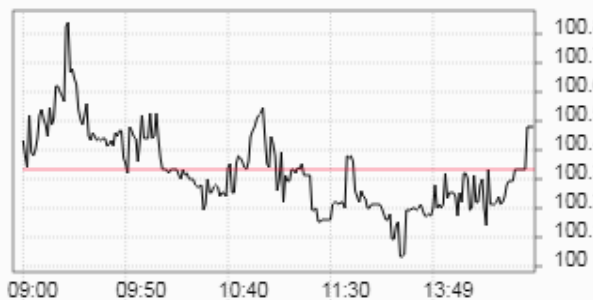
Giá trị (điểm) ↑ **100.48**

Khối lượng (cp) **66,666,590**

Giá trị (tỷ đồng) **659.59**

Số cp tăng giá ↑ **104**

Số cp giảm giá ↓ **94**

Số cp đứng giá → **170**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
CTP	29.7	29.7	29.7	29.7	106,200	↑ 10.0%
DNC	29.7	29.7	29.7	29.7	100	↑ 10.0%
DPC	19.8	19.8	19.8	19.8	5,000	↑ 10.0%
PVX	2.1	2.2	2.2	2	10,818,653	↑ 10.0%
PVL	4.3	4.5	4.5	4.3	1,200,230	↑ 9.8%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	7,828,371	1,359,590
BÁN	5,582,780	865,307
MUA - BÁN	2,245,591	494,283

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 04/07, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 37,15 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 30,73 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 6,42 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 04/07/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 03/07/2017): 1,910,642.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 03/07/2017): 778.88 điểm

Cập nhật ngày 04/07/2017

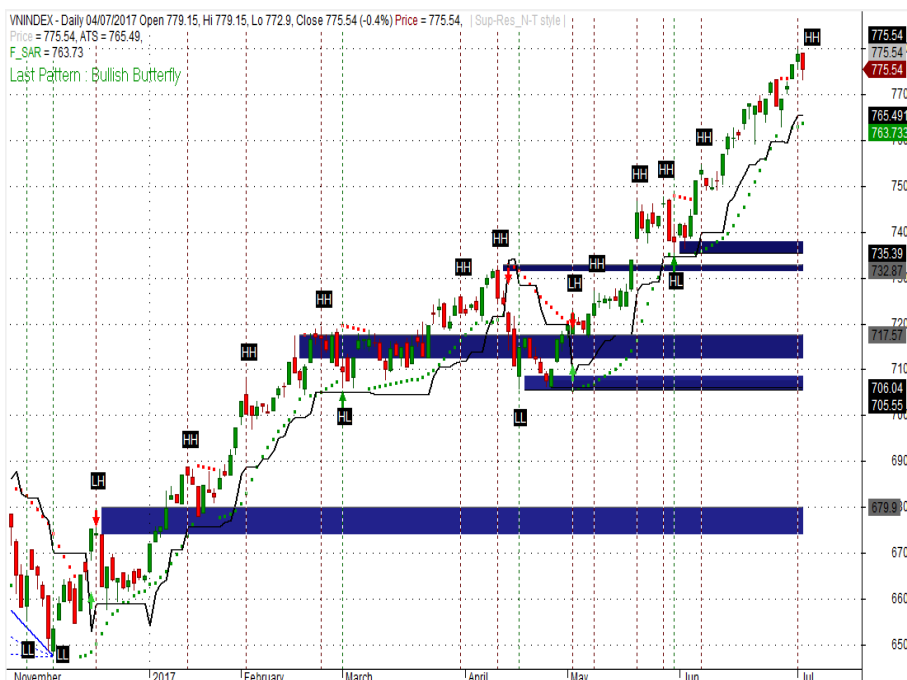
Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.9%	1,451,453,429	157	156.5	-0.5	-0.3%	324,350	-0.30
VCB	7.3%	3,597,768,575	38.9	38.7	-0.2	-0.5%	819,980	-0.29
SAB	7.0%	641,281,186	210	210.9	0.9	0.4%	44,930	0.24
GAS	6.0%	1,913,950,000	59.6	59	-0.6	-1.0%	394,690	-0.47
VIC	5.8%	2,637,707,954	42.3	42	-0.3	-0.7%	938,440	-0.32
PLX	4.7%	1,293,878,081	68.9	67.7	-1.2	-1.7%	983,220	-0.63
CTG	4.0%	3,723,404,556	20.65	20.35	-0.3	-1.5%	708,720	-0.45
BID	3.7%	3,418,715,334	20.7	20.3	-0.4	-1.9%	3,960,190	-0.56
MSN	2.5%	1,147,496,374	41.5	41.4	-0.1	-0.2%	357,420	-0.05
HPG	2.2%	1,264,255,417	33	33	0.0	0.0%	4,802,760	0.00
NVL	2.1%	589,369,234	68	68	0.0	0.0%	1,133,680	0.00
BVH	2.1%	680,471,434	58.1	57.6	-0.5	-0.9%	102,910	-0.14
MBB	2.0%	1,712,740,909	22.25	22	-0.3	-1.1%	2,803,570	-0.17
VJC	2.0%	300,000,000	125.7	124.9	-0.8	-0.6%	332,550	-0.10
ROS	1.8%	430,000,000	80.9	81.5	0.6	0.7%	2,557,630	0.10
FPT	1.1%	461,723,054	46.4	46.6	0.2	0.4%	922,560	0.04
STB	1.1%	1,485,215,716	13.6	13.2	-0.4	-2.9%	5,322,950	-0.24
BHN	0.9%	231,800,000	78	78	0.0	0.0%	140	0.00
CTD	0.9%	77,050,000	211.5	213.5	2.0	1.0%	123,960	0.06
MWG	0.8%	153,950,927	102.8	103.5	0.7	0.7%	333,370	0.04

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 04/07/2017

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



30% cash

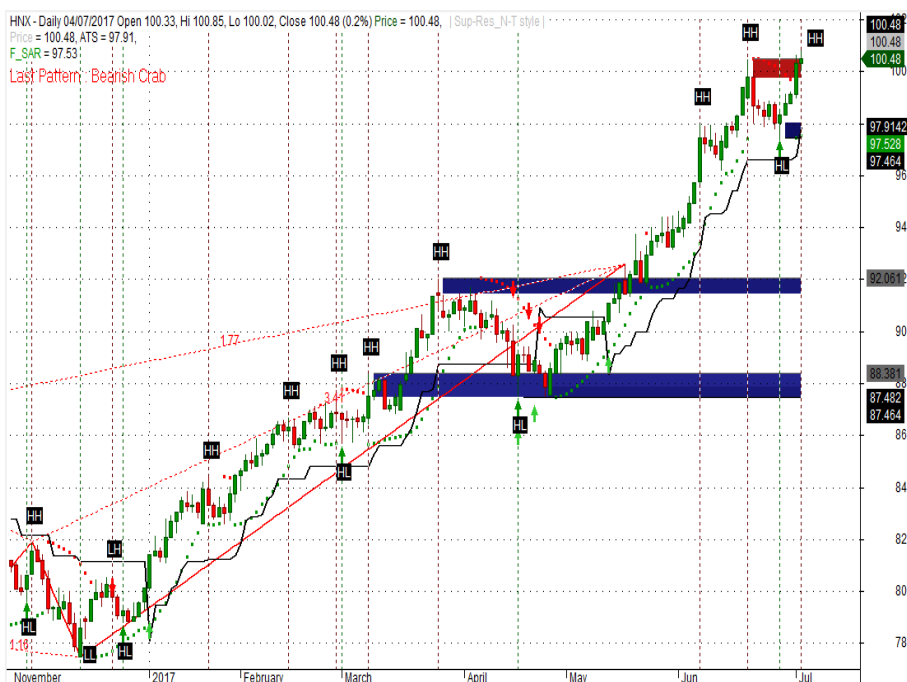
70% stocks

Vùng mua: 765 - 770

Vùng chốt lời ngắn hạn:

775 - 780

HNX-INDEX



30% cash

70% stocks

Vùng mua: 98.0 - 99.0

Vùng chốt lời ngắn hạn:

100.0 - 101.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 775 - 780 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 765 - 770 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 765. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 755 - 760 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 775 - 780 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 785 - 790 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum		Volatility	
ADX	↑	ROC	↑	BBs
MA	↑	RSI	↑	SD
MACD	↑	Stochastic	↑	ATR
PSAR	↑	%R	↑	Volume
Aroon	↑	MFI	↑	Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 100.0 - 101.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 98.0 - 99.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 98.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 96.0 - 97.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 100.0 - 101.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 102.0 - 103.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật

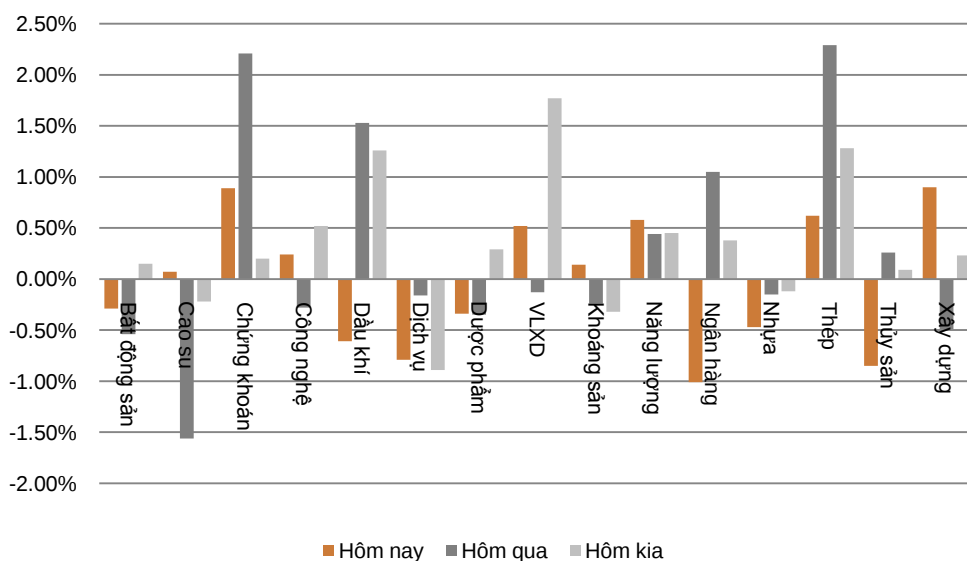
Trend	Momentum		Volatility	
ADX	↑	ROC	↑	BBs
MA	↑	RSI	↑	SD
MACD	↑	Stochastic	↑	ATR
PSAR	↑	%R	↑	Volume
Aroon	↑	MFI	↑	Volume

Ngày 04/07/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.29%
Cao su	↑ 0.07%
Chứng khoán	↑ 0.89%
Công nghệ	↑ 0.24%
Dầu khí	↓ -0.61%
Dịch vụ	↓ -0.79%
Dược phẩm	↓ -0.34%
Vật liệu xây dựng	↑ 0.52%
Khoáng sản	↑ 0.14%
Năng lượng	↑ 0.58%
Ngân hàng	↓ -1.01%
Nhựa	↓ -0.47%
Thép	↑ 0.62%
Thủy sản	↓ -0.85%
Xây dựng	↑ 0.90%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Chứng khoán	SSI	27.95	28.25	↑ 0.3	↑ 1.1%	3,945,450
	HCM	46.6	46.75	↑ 0.2	↑ 0.3%	493,370
	VND	22.6	23	↑ 0.4	↑ 1.8%	593,170
	SHS	15.4	15.6	↑ 0.2	↑ 1.3%	1,852,480
	BVS	20	20.1	↑ 0.1	↑ 0.5%	31,830
Thép	HPG	33	33	→ 0.0	→ 0.0%	4,802,760
	HSG	33.15	32.85	↓ -0.3	↓ -0.9%	2,554,910
	TVN	7.6	8	↑ 0.4	↑ 5.3%	400
	TIS	11.5	11.5	→ 0.0	→ 0.0%	272,400
	POM	16.2	17.3	↑ 1.1	↑ 6.8%	150,960
Xây dựng	ROS	80.9	81.5	↑ 0.6	↑ 0.7%	2,557,630
	CTD	211.5	213.5	↑ 2.0	↑ 1.0%	123,960
	VCG	21.1	21.5	↑ 0.4	↑ 1.9%	2,542,310
	HBC	51.6	51	↓ -0.6	↓ -1.2%	1,321,130
	DXG	17.2	17.1	↓ -0.1	↓ -0.6%	2,538,790
	DIG	15.8	15.65	↓ -0.2	↓ -1.0%	965,770

Cập nhật ngày 04/07/2017

Ngày 04/07/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -5.26%	↓ -3.17%	↑ 8.13%	↑ 5.44%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lắp	↓ -0.67%	↓ -4.06%	↑ 8.08%	↑ 67.33%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.49%	↓ -5.00%	↑ 10.60%	↑ 25.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -1.14%	↑ 5.29%	↑ 18.58%	↑ 57.28%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 2.89%	↑ 1.21%	↑ 7.06%	↑ 7.27%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -1.07%	↓ -2.42%	↑ 0.51%	↑ 10.00%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.85%	↓ -4.86%	↓ -1.53%	↑ 9.87%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -0.62%	↓ -4.30%	↑ 10.38%	↑ 20.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -3.58%	↓ -2.67%	↓ -1.46%	↑ 12.09%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↑ 5.32%	↑ 6.53%	↑ 72.64%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 1.26%	↑ 6.85%	↓ -42.94%	↑ 28.78%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 4.35%	↓ -1.72%	↑ 6.45%	↓ -15.02%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.31%	↓ -13.13%	↓ -6.37%	↓ -14.59%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -2.95%	↑ 1.84%	↓ -7.19%	↑ 11.54%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Dệt may	↓ -3.50%	↓ -4.51%	↑ 18.96%	↓ -16.59%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↓ -0.79%	↓ -0.87%	↑ 2.49%	↑ 8.32%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.79%	↓ -1.87%	↓ -6.93%	↑ 16.60%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -2.40%	↓ -8.74%	↓ -9.66%	↑ 23.12%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↑ 1.45%	↑ 0.21%	↑ 16.42%	↓ -60.98%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↑ 1.64%	↑ 0.23%	↑ 66.85%	↑ 25.96%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...
Nhận định					

Ngành Phân Bón là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **4.35%**. **Ngành Sữa** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **6.85%**. **Ngành Nông nghiệp** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **66.85%**. **Ngành Thép** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **72.64%**.

(Cập nhật ngày 20/04/2017)

Ngày 04/07/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	46.9848 ↓	-0.34% ↑	6.21% ↓	-0.87% ↑	0.83%	04/07/2017
Brent	49.3977 ↓	-0.40% ↑	5.87% ↓	-0.17% ↑	2.98%	04/07/2017
Natural gas	2.9682 ↑	0.47% ↓	-2.27% ↓	-0.46% ↑	7.39%	04/07/2017
Gasoline	1.5255 ↓	-0.53% ↑	4.51% ↓	-0.81% ↑	6.79%	04/07/2017
Heating oil	1.4788 ↑	2.20% ↑	9.61% ↑	3.67% ↓	-0.34%	04/07/2017
Ethanol	1.493 ↓	-1.52% ↓	-0.27% ↓	-3.93% ↓	-4.11%	04/07/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1224.863 ↑	0.42% ↓	-1.76% ↓	-4.25% ↓	-9.63%	04/07/2017
Silver	16.1355 ↑	0.24% ↓	-3.17% ↓	-7.84% ↓	-18.99%	04/07/2017
Platinum	902.24 ↑	0.08% ↓	-1.12% ↓	-5.08% ↓	-15.28%	04/07/2017
Palladium	857.5 ↑	1.66% ↓	-0.87% ↑	1.90% ↑	39.66%	04/07/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Tea	3.41 →	0.00% ↑	10.36% ↑	15.20% ↑	39.18%	04/07/2017
Lumber	357.7 ↓	-2.53% ↓	-0.89% ↑	1.73% ↑	12.66%	04/07/2017
Corn	373.7713 ↑	2.01% ↑	5.29% ↑	1.34% ↑	9.88%	04/07/2017
Soybeans	966.4094 ↑	2.36% ↑	6.40% ↑	4.64% ↓	-13.63%	04/07/2017
Wheat	519.0853 ↑	1.76% ↑	19.28% ↑	24.97% ↑	28.33%	04/07/2017
Cotton	73.69 ↓	-2.15% ↑	0.01% ↓	-3.43% ↑	15.74%	04/07/2017
Rice	11.465 ↓	-2.84% ↑	3.05% ↑	6.97% ↑	15.83%	04/07/2017
Cheese	1.563 ↓	-0.57% ↓	-3.28% ↑	1.36% ↓	-5.50%	04/07/2017
Palm Oil	2640 ↓	-0.08% ↑	2.13% ↓	-3.76% ↑	9.59%	04/07/2017
Milk	15.67 ↓	-0.32% ↓	-4.16% ↓	-4.68% ↑	4.68%	04/07/2017
Orange Juice	131.65 ↑	1.39% ↓	-6.56% ↓	-3.02% ↓	-29.47%	04/07/2017
Oat	281.8034 ↓	-2.76% ↑	15.72% ↑	19.30% ↑	33.80%	04/07/2017
Wool	1507 →	0.00% ↓	-1.70% ↑	0.80% ↑	14.17%	04/07/2017
Cocoa	1929 ↑	0.45% ↑	9.90% ↑	0.01% ↓	-35.95%	04/07/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	116.322 ↓	-2.41% ↓	-4.71% ↓	-12.38% ↑	1.85%	04/07/2017
Cobalt	59750 →	0.00% ↑	2.80% ↑	6.70% ↑	143.88%	04/07/2017
Lead	2273 →	0.00% ↑	3.98% ↑	8.86% ↑	25.70%	04/07/2017
Aluminum	1921 ↑	1.38% →	0.00% ↑	0.47% ↑	16.27%	04/07/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 04/07/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	13.8	24.1	↑	78.5%	↑	2.2%	04/05/2017	
* PNJ	Mua	Mở	94.8	98.3	113.5	↑	19.7%	↑	3.7%	05/05/2017	Cổ tức 8%
* ACB	Mua	Mở	25.0	26.1	30.2	↑	20.8%	↑	4.4%	01/06/2017	
* SHB	Mua	Mở	7.4	7.4	10.0	↑	35.1%	→	0.0%	01/06/2017	
Trung bình:								↑	2.6%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑	25.0%	↑	27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑	133.3%	↑	40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑	21.7%	↑	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑	34.2%	↑	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑	36.1%	↑	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑	18.3%	↑	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑	61.3%	↑	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑	47.8%	↑	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑	24.3%	↑	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑	28.2%	↑	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑	27.5%	↑	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑	20.4%	↑	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:								↑	31.6%		

(Cập nhật ngày 22/06/2017)

Ngày 04/07/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 04/07/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-nganh>

Ngày 04/07/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (06/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (05/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PPC, PVI, PTB, PVD (02/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PHR, PGD, PGS, PVS (01/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PET, PGC, QCG (31/05/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (30/05/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NLG, NBB, NCT, NKG (29/05/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – MHC, MSN, MWG, NAF (07/04/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (31/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (30/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (29/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (28/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (23/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (16/03/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 04/07/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	04/07/2017	CII	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 4,978,178 CP	36.7	1.2 (3.38%)
04/07/2017	05/07/2017	n/a	DNP	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:40	31	0 (0%)
04/07/2017	05/07/2017	n/a	DNP	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:25	31	0 (0%)
04/07/2017	05/07/2017	03/08/2017	SJ1	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 6%	n/a	n/a
04/07/2017	05/07/2017	n/a	DHG	HOSE	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2017	123.7	0 (0%)
04/07/2017	05/07/2017	28/07/2017	VTV	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 800 đồng/CP	23.4	0.7 (3.08%)
04/07/2017	05/07/2017	28/07/2017	VTV	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	0.7 (3.08%)	0.7 (3.08%)
04/07/2017	05/07/2017	n/a	HPT	UPCoM	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10%	10.3	0 (0%)
n/a	n/a	04/07/2017	CTI	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 18,000,000 CP	30.2	0 (0%)
n/a	n/a	04/07/2017	VMD	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 3,500,000 CP	n/a	n/a
04/07/2017	05/07/2017	24/07/2017	HMS	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	n/a	n/a
04/07/2017	05/07/2017	n/a	DNL	UPCoM	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 5:1, giá 10.000 đồng/CP	15	0 (0%)
04/07/2017	05/07/2017	20/07/2017	TCW	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	n/a	n/a
04/07/2017	05/07/2017	n/a	OCH	HNX	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2017	5.8	-0.5 (-7.94%)
04/07/2017	05/07/2017	19/07/2017	DNW	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 600 đồng/CP	13.7	0 (0%)
04/07/2017	05/07/2017	17/07/2017	VHD	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 800 đồng/CP	10	0.8 (8.7%)
04/07/2017	05/07/2017	n/a	ROS	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	13.8	0 (0%)
04/07/2017	05/07/2017	20/07/2017	SBV	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	43.9	0 (0%)
05/07/2017	06/07/2017	17/07/2017	CDH	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 165 đồng/CP	10	0 (0%)
n/a	n/a	05/07/2017	SJF	HOSE	Giao dịch lần đầu - 66,000,000 CP	n/a	n/a
05/07/2017	06/07/2017	n/a	BTU	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	6.6	0 (0%)
05/07/2017	06/07/2017	14/07/2017	BTU	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 200 đồng/CP	6.6	0 (0%)

Cập nhật ngày 04/07/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.